

Tân Kỳ, ngày 18 tháng 04 năm 2022

Số: 32/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị T, Sinh năm: 1989.

Trú tại: Xóm M, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lương Văn H– Sinh năm: 1986

Trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lô Thị T và anh Lương Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Lô Thị T và anh Lương Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao 02 con chung là: Lương Thị ĐT, sinh ngày 08/11/2012 và Lô Hà TV, sinh ngày: 04/10/2021 cho chị Lô Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Hôn cho đến khi chị Thêm có yêu cầu.

Anh Hôn có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lô Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ theo biên lai số 0008071 ngày 25/3/2022. Trả lại cho chị Lô Thị T 150.000 đồng còn lại.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H. Tân Kỳ;
- UBND xã Nghĩa Thọ, H. Nghĩa Đàn;
- Thi hành án dân sự H. Tân Kỳ
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan